

Bản án số: 62/2022/HS-ST

Ngày: 26/7/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE, TỈNH BẾN TRE**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Ngô Văn Trình

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Trần Văn Hồ  
2. Ông Trịnh Ngọc Hồng

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Quốc Vương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa:** Bà Lê Thị Ràng - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 7 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 42/2022/TLST-HS ngày 08/6/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2022/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 7 năm 2022, đối với bị cáo:

**Đoàn Văn V**, sinh năm 1996 tại tỉnh Bến Tre; nơi cư trú: số 77C, khu phố 3, phường N, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre; trình độ văn hóa: 1/12; nghề nghiệp: làm thuê; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Văn T (đã mất) và bà Nguyễn Thị H, sinh năm: 1977; bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án: Ngày 22/4/2016, bị Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre tuyên phạt 02 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và “Công nhiên chiếm đoạt tài sản” (Bản án số 24/2016/HSST, Chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/10/2017 nhưng chưa thi hành xong phần án phí và nộp tiền thu lợi bất chính).

Tiền sự: không;

Nhân thân: Ngày 09/01/2014, bị Công an phường 5, thành phố Bến Tre xử phạt 750.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Ngày 05/3/2014, bị Công an phường 5, thành phố Bến Tre xử phạt 750.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Ngày 23/5/2014, bị Ủy ban nhân dân phường 5, thành phố Bến Tre áp dụng biện pháp giáo dục tại phường thời hạn 06 tháng về hành vi “Trộm cắp tài sản” (Chấp hành xong ngày 24/11/2014). Ngày 23/3/2018, bị Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre tuyên phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Chấp hành xong bản án ngày 07/12/2018).

Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 10/5/2022 cho đến nay, có mặt.

- Bị hại:

1. Nguyễn Thị H, sinh năm 1988; nơi cư trú: số 946/2, ấp 2, xã S, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

2. Phan Kim U, sinh năm 1971; nơi cư trú: số 294A, khu phố 1, Phường B, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Tăng Chính Qu, sinh năm 1981; nơi cư trú: số 276, ấp 2, xã T, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

2. Huỳnh Thị Thu Ng, sinh năm 1974; nơi cư trú: ấp S, xã P, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre.

3. Nguyễn Thị H, sinh năm 1977; nơi cư trú: số 77C, khu phố 3, phường N, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đoàn Văn V là đối tượng đã bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích, trong khoảng thời gian từ ngày 22/11/2021 đến ngày 04/12/2021, trên địa bàn thành phố Bến Tre, V tiếp tục thực hiện nhiều vụ “Trộm cắp tài sản” của người khác cụ thể:

Vụ thứ nhất: Vào khoảng 02 giờ 30 phút ngày 22/11/2021, V điều khiển xe mô tô biển số 71L6-1606 lưu thông từ xã S về xã B, thành phố Bến Tre. Khi đến trước cửa hàng trang trí nội thất Hòa Thịnh Phát của chị Nguyễn Thị H (SN: 1988) ở ấp P, xã B, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre, V nhìn thấy cửa hàng trang trí nội thất của chị H đóng cửa nên nảy sinh ý định đột nhập vào trong lấy trộm tài sản. Để thực hiện ý định, V chạy về nhà lấy cây kiềm mang đến cắt ổ khóa cửa của cửa hàng rồi đột nhập vào trong lấy của chị H 01 bồn cầu bằng sứ hiệu FORT POWER đem đến ấp Th, xã P, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre bán cho chị Huỳnh Thị Thu Ng được 500.000 đồng, lấy tiền tiêu xài cá nhân.

\* Vật chứng thu giữ: 01 bồn cầu khối hiệu FORT POWER, màu trắng, chưa sử dụng (Do Huỳnh Thị Thu Ng giao nộp).

Theo Bảng kết luận định giá trị tài sản số 99/KL-HĐĐG ngày 16/02/2022 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Bến Tre kết luận: 01 bồn cầu khối hiệu FORT POWER, màu trắng, chưa sử dụng. Trị giá tài sản ngày 22/11/2021 là 1.900.000 đồng.

Vụ thứ hai: Vào khoảng 01 giờ ngày 04/12/2021, Vinh điều khiển xe mô tô biển số 71S2-2850 chở Nguyễn Văn Đ (SN: 1998, ĐKTT: Ấp M, xã H, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre) chạy trên đường Nguyễn Văn Tư, thuộc phường 7, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre. Khi đến trước nhà của chị Phan Kim U ở số 294A, khu phố 1, phường

B, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre, V xuống xe đi vệ sinh và kêu Đ đứng đợi. Trong lúc đi vệ sinh, V phát hiện trên xe tải biển kiểm soát 54V-2139 của chị U có gắn 02 bình ắc quy nhưng không người trông coi nên lên lút đến tháo ốc khóa lấy 02 bình ắc quy hiệu DONGNAI, loại 12V-85Ah của chị U đem ra ngoài để lên xe mô tô biển số 71S2-2850 rồi chở Đ đi, nhưng khi cả hai đến khu phố Mỹ Tân, phường B, thành phố Bến Tre thì bị lực lượng Công an phát hiện.

\* Vật chứng thu giữ:

- 02 bình ắc quy hiệu DONGNAI, loại 12V-85Ah.
- 01 xe mô tô nhãn hiệu Mikado, màu nâu, biển số 71S2-2850, số máy: FMG-N002916, số khung: 4TT-002916.
- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 71S2-2850 mang tên Tăng Chính Qu.

Theo Bảng kết luận định giá trị tài sản số 91/KL-HĐĐG ngày 15/02/2022 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Bến Tre kết luận: 02 bình ắc quy hiệu DONGNAI, loại 12V-85Ah (đã qua sử dụng). Trị giá tài sản ngày 04/12/2021 là 1.120.000 đồng.

Quá trình điều tra, Đoàn Văn V đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ khác đã thu thập được. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bến Tre đã giao trả 01 bồn cầu bằng sứ hiệu FORT POWER cho bị hại Nguyễn Thị H, trả 02 bình ắc quy hiệu DONGNAI cho bị hại Phan Kim U. Hiện các bị hại không yêu cầu gì thêm, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Huỳnh Thị Thu Ng cũng không yêu cầu bị can V bồi thường 500.000 đồng tiền bỏ ra mua cái bồn cầu sau đó bị thu hồi.

Tại cáo trạng số 48/CT-VKSTPBT ngày 06/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre đã truy tố bị cáo Đoàn Văn V về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên giữ nguyên nội dung cáo trạng và đề nghị:
  - + Về hình phạt chính: áp dụng: điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo V từ 09 đến 12 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”.
  - + Về hình phạt bổ sung: đề nghị không áp dụng.
  - + Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bến Tre đã giao trả 01 bồn cầu bằng sứ hiệu FORT POWER cho bị hại Nguyễn Thị H, trả 02 bình ắc quy hiệu DONGNAI cho bị hại Phan Kim U. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì khác.

Đối với: 01 xe mô tô hiệu Mikado màu nâu, biển kiểm soát 71S2-2850 và giấy chứng nhận xe mang tên Tăng Chính Qu đề nghị tịch thu xung quỹ nhà nước.

- Bị cáo khai nhận: bị cáo 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, lần thứ nhất vào ngày 22/11/2021 bị cáo trộm 01 bồn cầu bằng sứ hiệu FORT POWER tại cửa hàng trang trí nội thất Hòa Thịnh Phát của chị Nguyễn Thị H (SN: 1988) ở ấp L, xã P, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre, bị cáo đem bán cho Huỳnh Thị Thu Ng được 500.000 đồng. Lần thứ 2: Vào khoảng 01 giờ ngày 04/12/2021, bị cáo trộm 02 bình ắc quy hiệu DONGNAI, loại 12V-85Ah trên xe tải biển kiểm soát 54V-2139 của chị Phan Kim U ở số 294A, khu phố 1, phường B, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre thì bị bắt. Trong lần trộm này bị cáo chở theo Nguyễn Văn Đ nhưng không có nói và không có bàn bạc việc trộm tài sản với Đ, Đ không biết việc bị cáo trộm cắp tài sản. Được có hỏi bị cáo tài sản ở đâu thì bị cáo là của bị cáo gửi ở nhà người quen, nay lấy về. Khi bán tài sản cho chị Ng bị cáo nói là tài sản của người quen nhờ bị cáo bán dùm. Bị cáo đồng ý với kết quả định giá tài sản. Bị cáo không khiếu nại các hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Tăng Chính Qu trình bày: xe mô tô nhãn hiệu Mikado, màu nâu, biển số 71S2-2850, số máy: FMG-N002916, số khung: 4TT-002916 và giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 71S2-2850 mang tên Tăng Chính Qu là của anh. Anh đã bán xe này cho người bạn của anh nhưng anh không nhớ tên nhưng chưa sang tên. Chiếc xe này không còn là tài sản của anh nên anh không có yêu cầu gì liên quan.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an thành phố Bến Tre, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, họ đã có lời khai đầy đủ, rõ ràng, sự vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt họ là phù hợp quy định tại Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Đoàn Văn V tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra, đủ cơ sở xác định: vào ngày 22/11/2021 và ngày 04/12/2021, trên địa bàn thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre, Đoàn Văn V có hành vi lén lút chiếm đoạt của bị hại Nguyễn Thị H 01 bồn cầu bằng sứ trị giá 1.900.000 đồng và chiếm đoạt của bị hại Phan Kim U 02 bình ắc quy trị giá 1.120.000 đồng.

[3] Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, đã bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích, bị cáo nhận biết rõ hành vi của mình bị

pháp luật cấm nhưng xuất phát từ động cơ tư lợi bất chính, bị cáo đã cố ý lén lút chiếm đoạt tài sản của các bị hại. Vì vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre đã truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng luật định.

[4] Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, lợi dụng chủ sở hữu thiếu cảnh giác trong việc quản lý tài sản đã thực hiện hành vi phạm tội, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn. Khi bị cáo thực hiện tội phạm đã gây ra tâm lý lo sợ cho quần chúng nhân dân trong lao động, trong sinh hoạt hàng ngày.

[5] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: bị cáo có nhân thân xấu đã nhiều lần bị xử phạt hành chính và bị nhiều lần kết án về hành vi trộm cắp tài sản. Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội 02 lần trở lên” theo quy định tại điểm g khoản 1, Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ: “Phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn”, “Người phạm tội thành khẩn khai báo” theo quy định tại các điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào nhân thân, tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi bị cáo gây ra, xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và có tác dụng phòng ngừa chung.

[6] Lời phát biểu luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh đối với bị cáo là “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và hình phạt đề nghị áp dụng đối với bị cáo phù hợp với quy định pháp luật được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bến Tre đã giao trả 01 bồn cầu bằng sứ hiệu FORT POWER cho bị hại Nguyễn Thị H, trả 02 bình ắc quy hiệu DONGNAI cho bị hại Phan Kim U. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì khác.

Đối với: 01 xe mô tô hiệu Mikado màu nâu, biển kiểm soát 71S2-2850 và giấy chứng nhận xe mang tên Tăng Chính Qu là tài sản của bị cáo có nguồn gốc của anh Tăng Chính Qu đã bán trước đây. Bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[8] Về hình phạt bổ sung: không áp dụng đối với bị cáo do bị cáo không có tài sản.

[9] Đối với hành vi của Nguyễn Văn Đ đi cùng với bị cáo khi thực hiện vụ trộm ngày 04/12/2021 nhưng không đủ cơ sở để xác định Được biết việc bị cáo trộm tài sản nên chưa đủ căn cứ xử lý đối với Đ. Đối với việc chị Phạm Thị Thu Ng mua tài sản của bị cáo bán nhưng không biết tài sản đó do bị cáo trộm mà có nên không xử lý hành vi của chị Ng là phù hợp.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật về án phí, lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Đoàn Văn V phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

1. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Đoàn Văn V 10 (mười) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 xe mô tô hiệu Mikado màu nâu, biển kiểm soát 71S2-2850 và giấy chứng nhận xe mang tên Tăng Chính Qu.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/7/2022, hiện Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre quản lý).

3. Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Đoàn Văn V phải nộp 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND thành phố Bến Tre (1b);
- Cơ quan điều tra CATP Bến Tre (1b);
- Cơ quan THAHS CATP Bến Tre (1b);
- Chi cục THA dân sự thành phố Bến Tre (1b);
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre (1b);
- UBND P. 5, TP. Bến Tre (1b);
- Bị cáo, Bị hại, NCQLNVLQ (6b);
- Bộ phận thi hành án Hình sự (3b);
- Lưu (văn phòng, hồ sơ vụ án) (2b).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Ngô Văn Trình**